

Số: 4262 /2006/QĐ.UBND

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tạm thời về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

— Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm Pháp luật ngày 12/11/1996; *12/11/1996*

Căn cứ điều 54 và điều 55 Luật Di sản văn hóa ban hành ngày 29/06/2001 và Nghị định 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2005/TTLT/BVHTT-BNV ngày 21/01/2005 của Bộ Văn hóa Thông tin và Bộ Nội Vụ v/v hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý Nhà nước về Văn hóa thông tin ở địa phương;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thông tin tại công văn số 426 /CV.SVHTT ngày 18 tháng 07 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tạm thời về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính Phủ; (b/c)
- Bộ VHTT (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Cục Di sản văn hóa (Bộ VHTT);
- TTrTU; TTr HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Như điều 3 (thực hiện)
- Lưu VT-TH

V2.QĐQuy chế Di tích

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *thành*

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



VÕ THÀNH KỲ

QUY CHẾ TẠM THỜI

Về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy di tích Lịch sử - Văn hoá
và Danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
(Ban hành kèm theo Quyết định số : 4262 /2006/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 11 năm 2006 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Trong quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

“ Di tích Lịch sử - Văn hoá “ là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử-văn hoá, khoa học.

“ Danh lam thắng cảnh ” là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mỹ, khoa học.

Điều 2. Quy chế này quy định các hoạt động về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy giá trị các di tích Lịch sử - Văn hoá và Danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Điều 3. Các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và cá nhân (sau đây gọi tắt là tổ chức và cá nhân) có trách nhiệm bảo vệ, quản lý và sử dụng phát huy có hiệu quả di tích.

Mọi hoạt động quản lý, bảo vệ, sử dụng, khai thác và phát huy di tích của tổ chức hay cá nhân trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đều phải tuân theo Luật di sản văn hoá nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, các văn bản hướng dẫn thi hành dưới luật và nội dung của quy chế này.

Điều 4. Di tích là tài sản vô giá của dân tộc được Nhà nước thống nhất quản lý và Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam bảo vệ.

Các cấp chính quyền, cơ quan chức năng trong tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện để nhân dân tham quan, nghiên cứu và thực hiện đầy đủ quyền lợi, nghĩa vụ đối với di tích.

Điều 5. Nghiêm cấm các hành vi:

1. Chiếm đoạt, làm sai lệch di tích.
2. Huỷ hoại hoặc gây nguy cơ huỷ hoại di tích.
3. Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ, xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc Di tích.
4. Mua bán trao đổi và vận chuyển trái phép di vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích; Đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật Quốc gia ra nước ngoài.
5. Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để thực hiện những hành vi trái pháp luật.

Chương II **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DI TÍCH,**

Điều 6.

1. Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước các di tích trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm Quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn. Giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước di tích trên địa bàn do Phòng văn hóa Thông tin thể thao và Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, sử dụng di tích theo phân cấp và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp và của Sở Văn hoá - Thông tin.
4. Sở Văn hoá - Thông tin và chính quyền các cấp phối hợp với các ngành, đoàn thể cùng cấp hướng dẫn chi tiết việc quản lý, bảo vệ và sử dụng, phát huy giá trị của di tích phù hợp với thẩm quyền và phân cấp quản lý theo qui định của pháp luật.

Điều 7.

Căn cứ vào giá trị, qui mô và điều kiện trong quản lý, sử dụng phát huy tốt nhất hiệu quả của di tích để phân cấp quản lý theo ngành và theo lãnh thổ. Sở văn hóa Thông tin có trách nhiệm phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát cụ thể và lập danh mục phân cấp quản lý, bảo vệ, sử dụng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Di tích thuộc tỉnh quản lý: giao cho Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và Ban Quản lý Di tích lịch sử cách mạng Côn Đảo trực tiếp quản lý, sử dụng, khai

thác, phát huy và trùng tu tôn tạo theo kế hoạch của ngành Văn hóa Thông tin.

- Di tích thuộc tỉnh, huyện, thị xã, thành phố đồng quản lý: Giao cho Phòng Văn Hoá Thông Tin huyện, thị xã, thành phố quản lý, sử dụng.

- Di tích thuộc xã, phường, thị trấn quản lý do Ủy ban nhân dân cấp huyện và sở Văn hóa Thông tin phối hợp giao trách nhiệm cụ thể.

Điều 8.

1. Di tích được xếp hạng Quốc gia, xếp hạng cấp Tỉnh hoặc đã được lập hồ sơ kiểm kê của ngành Văn hoá - Thông tin đều đặt dưới sự quản lý, chỉ đạo, kiểm tra giám sát của Nhà nước và hướng dẫn nghiệp vụ của ngành Văn hoá Thông tin.

2. Các cấp chính quyền có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với di tích và bảo vệ, khai thác phát huy các di tích trên địa bàn, kết hợp với quản lý theo ngành, lĩnh vực phù hợp với sự phân công phân cấp hiện hành. Di tích nằm trên địa bàn nào thì chính quyền địa phương đó có trách nhiệm quản lý, bảo vệ.

Điều 9.

1. Các đối tượng mới phát hiện bất kỳ ở đâu thuộc địa bàn tỉnh có dấu hiệu được coi là di tích mà không xác định được quyền sở hữu của ai thì thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.

2. Cơ quan Nhà nước, tổ chức hay cá nhân khi phát hiện được các đối tượng có dấu hiệu được coi là di tích phải có trách nhiệm bảo vệ nguyên trạng đối tượng và báo cáo ngay với UBND xã, phường, thị trấn cấp sở tại để có biện pháp khẩn cấp bảo quản và báo cáo cho Sở Văn hóa - Thông tin trình UBND tỉnh xử lý kịp thời.

3. Việc khai quật khảo cổ học chỉ được tiến hành khi có giấy phép của Bộ Văn hoá Thông tin và được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

4. Chủ sở hữu di tích và tổ chức, cá nhân khi muốn nhượng bán di tích thì Ủy ban nhân dân tỉnh được ưu tiên mua trước.

Điều 10. Sở Văn hoá - Thông tin là cơ quan quản lý chuyên ngành về văn hoá có nhiệm vụ:

1. Tổ chức triển khai và quản lý các hoạt động bảo tồn, bảo tàng tại địa phương, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, giám sát, thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên quan đến quản lý bảo vệ, sử dụng và khai thác phát huy hệ thống di tích hiện có.

2. Thẩm tra các dự án, đề án, phương án qui hoạch ngành, tu bổ và tôn tạo phục hồi các di tích trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc đề xuất Bộ Văn hoá - Thông tin theo chức năng, thẩm quyền.

3. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm di tích theo chức năng và thẩm quyền.

Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp huyện và xã có nhiệm vụ :

1. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với di tích theo thẩm quyền được phân cấp: phường, xã, thị trấn, huyện, thị xã, thành phố, có trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trong phạm vi địa bàn; ngăn chặn, bảo vệ, xử lý vi phạm; Đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc xếp hạng, đăng ký kiểm kê và xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phát huy giá trị di tích.

2. Chỉ đạo chính quyền cấp cơ sở và cơ quan chuyên ngành thuộc quyền trong các lĩnh vực liên quan hoạt động bảo tồn di tích: quản lý, bảo vệ, tu bổ tôn tạo, chống xuống cấp cấp di tích trong điều kiện cấp bách, quản lý đất đai di tích, tổ chức quản lý các hoạt động văn hóa, lễ hội, tín ngưỡng, giáo dục truyền thống, phục vụ tham quan tại di tích, đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh cảnh quan môi trường, xử lý vi phạm nhằm bảo tồn phát huy hiệu quả di tích.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch kinh phí hàng năm trong hoạt động bảo tồn di tích tại địa phương. Di tích thuộc cấp nào quản lý ngân sách hoạt động chi theo nguồn ngân sách cấp đó, theo Luật ngân sách.

Điều 12.

- Các di tích đã xếp hạng Quốc gia, xếp hạng cấp tỉnh phải được gắn bia biên, nội qui, sơ đồ khoanh vùng bảo vệ, sơ đồ hướng dẫn giới thiệu và cắm mốc giới địa chính đất di tích để mọi người biết và thực hiện.

- Các di tích đã xếp hạng được thành lập tổ bảo vệ hoặc Ban quản lý di tích. Tổ hoặc Ban có trách nhiệm quản lý, bảo vệ các hiện vật, di vật, tài sản thuộc di tích, công trình, cảnh quan di tích, hướng dẫn các sinh hoạt văn hóa, danh lam thắng cảnh, đảm bảo vệ sinh, an ninh trật tự.

- Di tích thuộc cấp nào quản lý thì Ủy ban nhân dân cấp đó ra quyết định thành lập tổ bảo vệ hoặc ban quản lý di tích.

Điều 13.

Đối với các di tích đã bị tàn phá hoàn toàn do thiên nhiên và con người gây ra mà qua giám định khoa học chứng minh các di tích đó nay không còn nữa hoặc di tích đã chuyển vĩnh viễn ra nước ngoài, thì Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin làm tờ trình.

- Trình lên Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xoá tên di tích đó trong danh mục đăng ký kiểm kê hoặc xếp hạng di tích đối với di tích cấp tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Văn hóa - Thông tin xoá tên di tích trong danh mục xếp hạng di tích đối với di tích cấp quốc gia.

Điều 14.

Các di tích nằm trong qui hoạch tổng thể thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó làm dự án và kế hoạch tu bổ phục hồi, trùng tu tôn tạo.

Dự án và Kế hoạch tu bổ phục hồi, trùng tu tôn tạo phải được cơ quan có thẩm quyền về văn hoá thông tin thẩm định và các cấp có thẩm quyền phê

duyet. Riêng dự án đầu tư xây dựng công trình tu bổ phục hồi, trùng tu tôn tạo di tích, Sở Văn hoá Thông tin là đầu mối tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của dự án, có trách nhiệm lấy ý kiến của các Sở liên quan để các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt

Nguồn vốn chống xuống cấp di tích gồm có:

- Kinh phí Nhà nước đầu tư hàng năm theo kế hoạch.
- Một phần tiền lệ phí tham quan di tích hoặc nguồn thu khác từ di tích.
- Đóng góp của tập thể hoặc cá nhân tự nguyện đóng góp.
- Vận động nhân dân địa phương tự nguyện đóng góp.
- Các nguồn vốn tài trợ.

Điều 15.

1. Tất cả những đối tượng được xác định là di tích không kể thuộc sở hữu của ai đều phải được đăng ký, kiểm kê và đặt dưới quyền quản lý Nhà nước của UBND Tỉnh và Bộ Văn hoá - Thông tin.

2. Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh tổ chức đăng ký, kiểm kê đối với những đối tượng được xác định là “di tích”.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị, phường xã, thị trấn có trách nhiệm kê khai đăng ký với Sở Văn hoá - Thông tin những đối tượng được xác định là “di tích” trong địa phương mình.

Điều 16.

1. Xác định giá trị tiêu biểu của di tích là trách nhiệm của Bảo tàng tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Sở Văn hoá - Thông tin. Bảo tàng tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cấp chính quyền sở tại xây dựng hồ sơ khoa học, các văn bản pháp lý theo trình tự thủ tục trình cấp thẩm quyền công nhận xếp hạng di tích. Di tích được xếp hạng có hai cấp:

- Di tích xếp hạng cấp tỉnh do UBND tỉnh quyết định.
- Di tích xếp hạng cấp Quốc gia do Bộ Văn hoá - Thông Tin quyết định.

2. Căn cứ vào kết quả kiểm kê, phân loại, xếp hạng để tiến hành biên soạn hồ sơ khoa học di tích theo qui định như sau:

- Trình tự của đơn vị có di tích được chính quyền địa phương xác nhận.
- Ý kiến đồng ý của Sở Văn hoá - Thông Tin.
- Hồ sơ khoa học biên soạn đúng hướng dẫn của Bộ Văn hoá - Thông tin và được Hội đồng khoa học bảo tồn bảo tàng tỉnh thẩm định mới được trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quy trình đăng ký kiểm kê, xây dựng hồ sơ khoa học, phân loại, đề nghị công nhận xếp hạng di tích. Sở Văn hoá - Thông Tin có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết.

- Sau khi được Bộ Văn hoá - Thông Tin hoặc UBND tỉnh quyết định công nhận và cấp bằng di tích, chính quyền địa phương tổ chức đón nhận quyết định công nhận và bằng di tích.

Điều 17.

Đối với các di tích thuộc công trình kiến trúc tôn giáo, Ban Tôn Giáo dân tộc có trách nhiệm:

1. Phối hợp với tổ chức đoàn thể, Giáo hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại di tích.

2. Hướng dẫn, bảo vệ, tôn trọng sự tự do tín ngưỡng, lễ hội của nhân dân theo chủ trương chính sách của đảng, pháp luật nhà nước đến các tổ chức, cá nhân được giao quản lý, bảo vệ và sử dụng phát huy di tích.

3. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc quyền phối hợp cùng tổ chức đoàn thể sở tại tham mưu, đề xuất cho các cấp chính quyền cùng cấp về mặt nhân sự là chức sắc tôn giáo tham gia Ban quản lý, tổ bảo vệ, quản lý điều hành sử dụng trực tiếp phát huy các công trình di tích thuộc kiến trúc tôn giáo.

Điều 18.

1. Giám đốc các cơ quan, đơn vị liên quan: Sở xây dựng, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Du lịch, Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ... thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành đối với các lĩnh vực, hoạt động liên quan đến di tích theo thẩm quyền, chức năng và luật định hiện hành. Phối hợp với ngành Văn hóa - Thông tin và UBND các cấp: huyện, thị, thành phố, xây dựng các đề án, giải pháp phát triển phù hợp cho từng loại hình, địa bàn có di tích nhằm quy hoạch, bảo tồn phát huy có hiệu quả truyền thống văn hoá dân tộc, làm cơ sở bền vững phát triển văn hóa- du lịch.

2. Tăng cường quản lý Nhà nước đối với di tích theo hướng mở rộng quá trình xã hội hóa, thu hút sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào việc bảo vệ và phát huy di tích gắn với quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

Chương III

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY DI TÍCH

Điều 19.

Tất cả các đối tượng di tích đều đặt dưới sự bảo hộ của Nhà nước, theo phân cấp, các tổ chức và cá nhân được phân công trực tiếp quản lý, bảo vệ và sử dụng phát huy di tích có trách nhiệm.

1. Quản lý, bảo vệ và sử dụng di tích theo chức năng nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ Luật Di sản văn hóa và các qui định của pháp luật hiện hành.

2. Bảo vệ, gìn giữ các giá trị văn hoá phi vật thể, các công trình văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, điêu khắc, tượng đài, sân vườn cây cảnh, cây cổ

thụ, các bảo vật, di vật và cơ sở hạ tầng thuộc di tích. Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh, cảnh quan môi trường cho di tích.

3. Các tài sản có giá trị gắn với di tích như: cổ vật, đồ thờ tự (*chuông, khánh, đỉnh, bình, lư hương, lọ, bát, đĩa, ấm, chén, ly, án, tráp, bài vị, hương án, tượng, bia, hoành phi, câu đối, sắc phong...*) và những đồ vật khách thập phương *hiển, cúng* phải được kiểm tra thường xuyên và kiểm kê hiện vật di tích. Khi đưa các hiện vật này ra khỏi di tích hoặc đưa từ ngoài vào di tích phải được cấp thẩm quyền cho phép.

4. Thực hiện kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy nổ, các hành vi xâm hại hoặc nguy cơ huỷ hoại di tích.

5. Thông báo cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di tích.

Điều 20.

- Các cấp chính quyền có trách nhiệm chỉ đạo ngành, đơn vị quản lý di tích, tổ bảo vệ di tích, xây dựng kế hoạch, phương án quản lý, bảo vệ, sử dụng và trùng tu, bảo quản thường xuyên, phát huy các di tích có hiệu quả theo phân cấp quản lý.

- Các di tích đã được công nhận xếp hạng nhưng chưa có điều kiện phát huy cần bảo vệ nguyên trạng. Khi có dấu hiệu xuống cấp hoặc di tích bị xâm hại, UBND xã, phường, thị trấn quản lý trực tiếp phải có phương án bảo vệ kịp thời và báo cáo cơ quan chức năng để có biện pháp phối hợp khắc phục, bảo vệ.

- Việc xây dựng, mở rộng các công trình phục vụ, các công trình phúc lợi tôn tạo liên quan phải lập hồ sơ đúng quy trình và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 21. Tu bổ phục hồi và trùng tu, tôn tạo chống xuống cấp di tích

Đơn vị quản lý, sử dụng di tích theo định kỳ phải thường xuyên tu bổ, trùng tu, tôn tạo chống xuống cấp di tích nhằm đảm bảo độ bền vững và giá trị vốn có của di tích.

1. Khi thực hiện các dự án tu bổ, phục hồi và trùng tu, tôn tạo di tích phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Bảo đảm gìn giữ tối đa yếu tố nguyên gốc và các giá trị chân xác của di tích về các mặt: vị trí, cấu trúc, chất liệu, vật liệu, kỹ thuật truyền thống, chức năng, nội thất, ngoại thất, cảnh quan liên quan và các yếu tố khác của di tích.

- Bảo đảm sự hài hoà giữa di tích với môi trường cảnh quan xung quanh, sự an toàn cho bản thân công trình và khách tham quan.

- Ưu tiên cho các hoạt động bảo quản, gia cố di tích trước khi áp dụng những biện pháp tu bổ và phục hồi khác.

- Việc thay thế kỹ thuật hay chất liệu cũ bằng kỹ thuật hay chất liệu mới phải được thí nghiệm trước để bảo đảm kết quả chính xác khi áp dụng vào di tích.

- Chỉ thay thế bộ phận cũ bằng bộ phận mới các di tích khi hội đủ chứng cứ khoa học chuẩn xác và phải có sự phân biệt rõ ràng giữa bộ phận mới thay thế với bộ phận gốc.

2. Việc tu bổ phục hồi và trùng tu tôn tạo chống xuống cấp phải có hồ sơ thực trạng về đề án thiết kế chi tiết kèm theo dự toán kinh phí thực hiện. Hồ sơ gọi là: Dự án và thiết kế đối với công việc tu bổ phục hồi, trùng tu tôn tạo. Hồ sơ báo cáo tu sửa cấp thiết đối với công việc tu sửa chống xuống cấp. Nội dung và quy trình thiết lập hồ sơ, trình tự và thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước. Phải có sự theo dõi, giám sát thường xuyên của các cơ quan có chức năng, có biên bản nghiệm thu, bàn giao cụ thể và lưu hồ sơ tại Ủy ban nhân dân các cấp (*Thông qua cơ quan chuyên giúp việc*) theo phân cấp quản lý.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có thẩm quyền phê duyệt các báo cáo đầu tư tu sửa nhỏ cấp thiết chống xuống cấp di tích theo phân cấp trong phạm vi địa phương quản lý, sau khi hồ sơ tu sửa được cơ quan có thẩm quyền về văn hoá cấp tỉnh thẩm định về mặt di tích và văn hoá.

- Các dự án thiết kế bảo quản, tu bổ phục hồi, trùng tu tôn tạo di tích (*Đồng bộ, toàn diện can thiệp đến nhiều hạng mục của công trình di tích*) có quy mô tu sửa lớn hoặc thuộc nhóm B và C theo quy định của Luật đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh, sau khi có ý kiến đề nghị của Giám đốc sở Văn hoá - Thông tin đối với di tích cấp tỉnh hoặc có văn bản thẩm định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về văn hoá cấp trên đối với di tích Quốc gia, di tích Quốc gia đặc biệt.

Điều 22.

Trong quản lý sử dụng, di tích phải được khai thác tích cực hợp lý để phục vụ giáo dục truyền thống và nhu cầu hưởng thụ văn hoá cho nhân dân. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi phục vụ du khách tham quan, nghiên cứu, hành hương, du lịch và giải trí.

- Bảo vệ và tôn trọng tự do tín ngưỡng, duy trì phát huy truyền thống văn hoá dân tộc.

- Việc tổ chức lễ hội ở các di tích phải phù hợp với truyền thống lịch sử, đặc điểm điều kiện di tích, tình hình kinh tế xã hội và thuần phong mỹ tục của địa phương, bảo đảm lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Thủ tục, trình tự tổ chức phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức lễ hội của Bộ Văn hoá - Thông tin qui định.

Điều 23. Các Di tích phải bảo đảm trật tự, an toàn, vệ sinh. Khách đến tham quan, hành lễ nếu nghi qua đêm tại di tích phải đăng ký với chính quyền sở tại. Tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm lập sổ theo dõi và hướng dẫn khách thực hiện tốt qui định này.

Điều 24.

1. Các hình thức hoạt động, dịch vụ khai thác, sử dụng di tích như: Cẩm trại, biểu diễn nghệ thuật, quay phim, chụp ảnh, xuất bản, du lịch, hàng lưu niệm... đều phải theo hướng dẫn của Sở Văn hoá - Thông tin và chính quyền sở tại.

2. Các cơ quan được phân cấp trực tiếp quản lý sử dụng di tích có trách nhiệm:

- Quản lý các nguồn thu từ khai thác, phát huy sử dụng di tích, phí tham quan, từ nguồn công đức từ thiện và đóng góp tài trợ khác cho di tích.

- Nguồn thu, chi được công khai, sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả đảm bảo đúng nguyên tắc, chế độ tài chính hiện hành.

- Ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí thu được từ di tích cho việc tu bổ tôn tạo, chống xuống cấp di tích và giữ gìn trật tự, vệ sinh, môi trường cảnh quan cho di tích.

- Có hình thức thích hợp ghi nhận sự đóng góp của các cơ quan, đoàn thể và cá nhân.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 25. Thanh tra, kiểm tra:

1. Các di tích đã xếp hạng Quốc gia, xếp hạng cấp tỉnh hoặc đã lập hồ sơ kiểm kê đăng ký đều đặt dưới sự quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát của Nhà nước. Thanh tra Sở Văn hoá - Thông tin thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra toàn diện trong lĩnh vực hoạt động quản lý, bảo tồn, tôn tạo, phát huy, sử dụng di tích trên phạm vi địa bàn tỉnh. Các cơ quan có chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ được giao. Sau mỗi đợt thanh tra, kiểm tra phải có báo cáo chi tiết về kết quả kiểm tra và đề xuất hướng xử lý với cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Thanh tra Văn hoá - Thông tin, Thanh tra liên ngành, Thanh tra Nhà nước cấp tỉnh, huyện, thị, thành phố trực thuộc tỉnh trong công tác thanh tra hoạt động bảo tồn di tích khi phát hiện sai phạm trong bảo quản, tôn tạo, phục hồi di tích, các vi phạm được ghi tại điều 5 của quy chế và những vi phạm khác liên quan đến di tích, có thẩm quyền lập biên bản, tạm đình chỉ, kiến nghị thu hồi, xử phạt (*Theo Pháp lệnh thanh tra*) và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để có biện pháp xử lý.

3. Khi phát hiện dấu hiệu vi phạm ở các di tích, tổ chức, cá nhân quản lý sử dụng trực tiếp di tích có biện pháp ngăn chặn ban đầu, đồng thời có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo phân cấp quản lý hiện hành .

4. Việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến di tích thực hiện theo trình tự của luật khiếu nại tố cáo quy định.

Điều 26. Khen thưởng - xử lý vi phạm

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di tích sẽ được khen thưởng. Mọi hành vi xâm hại di tích sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27.

Giao cho Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, thị, thành phố và Trưởng Ban quản lý di tích cách mạng Côn Đảo, các Ban quản lý di tích, tổ chức, cá nhân quản lý sử dụng trực tiếp di tích triển khai thực hiện nội dung quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

Điều 29. Quy chế này được phổ biến rộng rãi và thực thi trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm tuyên truyền, giới thiệu nội dung Quy chế này. Sở Văn hoá - Thông Tin, UBND các cấp huyện, thị, thành phố có trách nhiệm triển khai trực tiếp Quy chế này đến các đơn vị quản lý di tích trong toàn Tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *Handwritten signature*

Handwritten initials CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Handwritten signature
VÕ THÀNH KỲ